

TUẦN 18-22/3/2019

BẢN TIN

KINH TẾ - TÀI CHÍNH



A. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

- **Fed điều chỉnh giảm các dự báo kinh tế và giữ nguyên lãi suất.** Fed dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ năm 2019 đạt 2,1%, tỷ lệ thất nghiệp sẽ ở mức 3,7% và lạm phát ở mức 1,8% (so với các mức dự báo tương ứng vào tháng 12/2018 lần lượt là 2,3%; 3,5% và 1,9%). Trong bối cảnh nền kinh tế có dấu hiệu suy giảm và áp lực lạm phát giảm, Fed đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở biên độ từ 2,25-2,5%, đồng thời phát đi tín hiệu sẽ không tăng lãi suất nào trong năm nay và tiến tới dừng chương trình thắt chặt định lượng vào tháng 9 tới.

- **Thâm hụt ngân sách của Mỹ tăng lên mức kỷ lục trong tháng Hai** do nguồn thu từ thuế thu nhập doanh nghiệp giảm mạnh vì chính sách cắt giảm thuế của Tổng thống Trump. Theo Bộ Tài chính Mỹ, thâm hụt ngân sách trong tháng 2/2019 tăng 9% so cùng kỳ năm ngoái, lên 234 tỷ USD. Lũy kế từ đầu năm tài khóa, thâm hụt ngân sách tăng gần 40% so cùng kỳ, lên 544 tỷ USD.

- **EU chấp nhận yêu cầu gia hạn Brexit theo hai kịch bản.** Nếu thỏa thuận Brexit nhận được ủng hộ của Hạ viện trong cuộc bỏ phiếu lần 3, thời điểm thực thi Brexit sẽ được gia hạn tới ngày 22/5 để Anh kịp hoàn thiện các thủ tục pháp lý trước khi chính thức rời EU. Nếu thỏa thuận Brexit không được ủng hộ hoặc không được đưa ra bỏ phiếu lần 3, Anh sẽ ra khỏi EU mà không có thỏa thuận vào ngày 12/4 tới. Tuy vậy, Thủ tướng Anh tuyên bố đề ngỏ khả năng không đưa thỏa thuận Brexit ra bỏ phiếu tại Hạ viện lần thứ 3 và ngày càng có nhiều người Anh mong muốn tổ chức lại cuộc trưng cầu dân ý lần thứ hai về Brexit.

- **Kinh tế Anh vẫn đón nhận những tín hiệu tích cực bất chấp bất ổn chính trị và rối loạn Brexit.** Tỷ lệ thất nghiệp từ tháng 11/2018 đến tháng 1/2019 lần đầu tiên giảm xuống dưới 4% ở mức 3,9%, thấp nhất kể từ năm 1975. Thu nhập bình quân của người lao động trong 3 tháng này cũng tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức dự báo 3,2%. Doanh số bán lẻ của Anh trong tháng 2 tăng 0,4% so với tháng trước sau khi giảm 0,9% ở tháng 1, trái với dự báo giảm 0,4%. Giá cả từ đầu năm tới tháng 2 đã tăng 1,9%, gần chạm mục tiêu lạm phát chính thức 2%.

- **Lạm phát giá tiêu dùng tháng 02/2019 của Trung Quốc đạt 1,5% so với cùng kỳ**
- thấp nhất kể từ tháng 1/2018, chủ yếu do giá thực phẩm giảm. Lạm phát cơ bản (loại trừ giá lương thực và năng lượng) giảm xuống 1,8% trong tháng 2/2019 so với 1,9% của tháng trước. Trong khi đó, chỉ số giá sản xuất tháng 02/2019 của Trung Quốc tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước, không thay đổi so với con số thấp nhất trong 28 tháng qua của tháng 1/2019 và thấp hơn ước tính của thị trường là 0,2%.

- **Thị trường chứng khoán quốc tế và khu vực:**

Tuần qua, chứng khoán Mỹ giảm do nhà đầu tư lo ngại suy thoái kinh tế khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 3 tháng tăng cao hơn kỳ hạn 10 năm, lần đầu tiên kể từ năm 2007. Chỉ số Dow Jones 30 giảm 1,34%, chỉ số S&P 500 giảm 0,74%.

Chứng khoán châu Âu giảm do những dữ liệu kinh tế không tốt: chỉ số quản lý mua hàng sản xuất của Đức giảm xuống 44,7, mức thấp nhất trong 6 năm qua, lợi suất TPCP Đức kỳ hạn 10 năm giảm xuống mức âm lần đầu tiên kể từ tháng 10/2016, cùng với vấn đề Brexit còn phức tạp.

Chứng khoán châu Á tăng điểm do thông tin Mỹ và Trung Quốc có kế hoạch tiếp tục đàm phán thương mại cấp bộ trưởng vào ngày 28/3. Chỉ số Nikkei 225 tăng 0,82%, chỉ số Shanghai Composite tăng 2,73%.

- Thị trường ngoại hối quốc tế:

Chốt phiên 22/03, chỉ số USD Index ở mức 96,65; tăng 0,06% so với tuần trước đó. Các đồng tiền chủ chốt hầu hết đều giảm giá so với USD trong tuần, riêng JPY vẫn tiếp tục tăng giá (1.38%).

- Thị trường ngân hàng quốc tế và khu vực:

Theo Reuters, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) có thể sẽ cắt giảm lãi suất trong quý 3/2019 nếu có các dấu hiệu suy thoái kinh tế được xác nhận và có thể sẽ nới lỏng chính sách tiền tệ sớm hơn nếu các điều kiện tài chính suy yếu nhanh hơn dự kiến. Trong cuộc họp chính sách thường kỳ ngày 19-20/3, FED giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 2,25-2,5% và phát tín hiệu không tăng lãi suất trong năm 2019.

Lạm phát cơ bản của Nhật Bản tăng chậm lại (tăng 0,7%) trong tháng 2/2018, khiến Chính phủ đứng trước áp lực duy trì các biện pháp kích thích để đạt mục tiêu lạm phát 2%. Việc gia tăng nới lỏng tiền tệ khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Nhật đã xuống mức âm 0,05% (thấp nhất kể từ tháng 11/2016) là rất thách thức.

B. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM

I. KINH TẾ VIỆT NAM

- WB: tình hình tài khóa của Việt Nam đang được củng cố. Theo Ngân hàng thế giới (WB) tại Việt Nam, thâm hụt ngân sách của Việt Nam đang giảm đều qua các năm, nền tảng tài khóa được củng cố vững chắc hơn. Mặc dù nợ công của Việt Nam đang tăng cao, lên mức đỉnh 63,7% GDP năm 2016. Tuy nhiên bằng nhiều nỗ lực ổn định nợ công, đến cuối năm 2018, nợ công đã giảm xuống mức 61,5% GDP. Như vậy, việc sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa và củng cố tài khóa như thắt chặt chi tiêu đã bắt đầu phát huy tác dụng làm giảm tỷ lệ nợ công/GDP.

- **FDI quý I/2019 tăng 86,2% so cùng kỳ 2018.** Theo Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ KHĐT, FDI quý 1 năm 2019 đạt kỷ lục hơn 10 tỷ USD về giá trị vốn đầu tư đăng ký so với cùng kỳ trong vòng 3 năm trở lại đây (quý 1/2016 đạt 4,03 tỷ USD, quý 1/2017 đạt 7,71 tỷ USD và quý 1/2018 đạt 5,8 tỷ USD). Theo đó, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành lĩnh vực, tập trung nhiều nhất vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng số vốn đạt 8,4 tỷ USD, chiếm 77,7% tổng vốn. Lượng vốn FDI tiếp tục tăng cao cho thấy môi trường kinh doanh và niềm tin của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam ngày càng được cải thiện.

II. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- **Trong tuần vừa qua, lãi suất LNH VND phục hồi nhẹ trở lại ở hầu hết các kỳ hạn.** Chốt tuần 22/03, lãi suất giao dịch quanh mức: ON 3,35% (+0,07đpt); 1W 3,40% (+0,06 đpt); 2W 3,50% (+0,08 đpt); 1M 3,65% (-0,05 đpt).

- **Thị trường mở OMO:** Tuần từ 18/03 – 22/03, NHNN đều đặn chào thầu 1.000 tỷ đồng/phiên trên kênh cầm cố đều với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4,75%. Các TCTD hấp thụ được 2.728 tỷ đồng. Trong tuần có 7.588 tỷ đồng đáo hạn trên kênh này. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 2.728 tỷ đồng. Tuần qua, NHNN tăng mạnh khối lượng chào thầu tín phiếu NHNN lên mức 40.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 3,0%. Các TCTD hấp thụ được 37.500 tỷ đồng. Trong tuần có 17.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường là 37.500 tỷ đồng. Như vậy, NHNN hút ròng 25.359 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở trong tuần vừa qua.

- **Thị trường ngoại tệ:** Tuần từ 18/03 – 22/03, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm qua các phiên, do đó, chốt tuần 22/03, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 22.957 VND/USD, không thay đổi so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được NHNN duy trì niêm yết ở mức 23.200 VND/USD. Tỷ giá bán ra được niêm yết ở mức thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá, phiên cuối tuần ở mức 23.596 VND/USD. Tỷ giá LNH tiếp tục không có nhiều biến động trong tuần vừa qua. Chốt tuần 22/03, tỷ giá giao dịch ở mức 23.200 VND/USD, giảm 05 đồng so với cuối tuần trước đó. Tương tự, tỷ giá trên thị trường tự do cũng ít biến động trong tuần vừa qua. Kết thúc ngày 22/03, tỷ giá giảm 40 đồng ở chiều mua vào và 10 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch ở mức 23.180 VND/USD - 23.220 VND/USD.

III. THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

- **Ngân hàng Nam Á có kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) trong năm 2019.** Ngân hàng đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2019 với lợi nhuận đạt 800 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 5 nghìn tỷ đồng. Năm

2018, ngân hàng Nam Á có lợi nhuận trước thuế đạt 743 tỷ đồng, tăng 147% so với năm 2017, tỷ lệ nợ xấu đạt 1,54% và trả cổ tức với tỷ lệ 16%.

- Năm 2018, 12 ngân hàng Hàn Quốc hoạt động tại Việt Nam ghi nhận mức lợi nhuận kỷ lục. Thu nhập của các ngân hàng Hàn Quốc tại Việt Nam tăng lên 6,43 tỷ USD (năm 2018) từ 5,72 tỷ USD (năm 2017). Trong đó, Shinhan Việt Nam đóng góp lớn nhất, với lợi nhuận ròng gần 100 tỷ won (88 triệu USD). Woori Bank Việt Nam cũng đang mở rộng hoạt động, được chấp thuận tăng vốn điều lệ từ 3 nghìn tỷ đồng lên 4,6 nghìn tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty tài chính Lotte Việt Nam vừa gia nhập thị trường cho vay tiêu dùng với việc mua lại TechcomFinance và được NHNN cấp giấy phép hoạt động vào tháng 9/2018.

IV. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Thị trường cổ phiếu

Tuần qua, VN Index điều chỉnh giảm 1,53%, đóng cửa tuần ở mức 988,7 điểm. Nguyên nhân do chịu ảnh hưởng bởi thị trường chứng khoán Mỹ và thế giới giảm do rủi ro suy thoái kinh tế Mỹ gia tăng khi đường cong lãi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ đảo chiều.

VN Index cũng chịu áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng mạnh đầu năm 2019. Tuy nhiên vẫn có tín hiệu tích cực khi khối ngoại vẫn mua ròng 41,4 triệu USD trong đó có 9 triệu USD chứng chỉ quỹ E1VFN30.

2. Thị trường trái phiếu

Tuần qua, Kho bạc Nhà nước (KBNN) chỉ huy động được 200 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ (TPCP) kỳ hạn 20 năm với lãi suất trúng thầu là 5,2%, tăng 0,36 điểm % so với lần đấu thầu thành công gần nhất. Các kỳ hạn 5,10 và 15 năm đều không phát hành thành công.

Tỷ lệ trúng thầu bình quân trong tuần chỉ đạt 3,7%, giảm mạnh so với tuần trước (67%). Nguyên nhân do các nhà đầu tư kỳ vọng mức lãi suất cao hơn mức lãi suất do KBNN đưa ra.

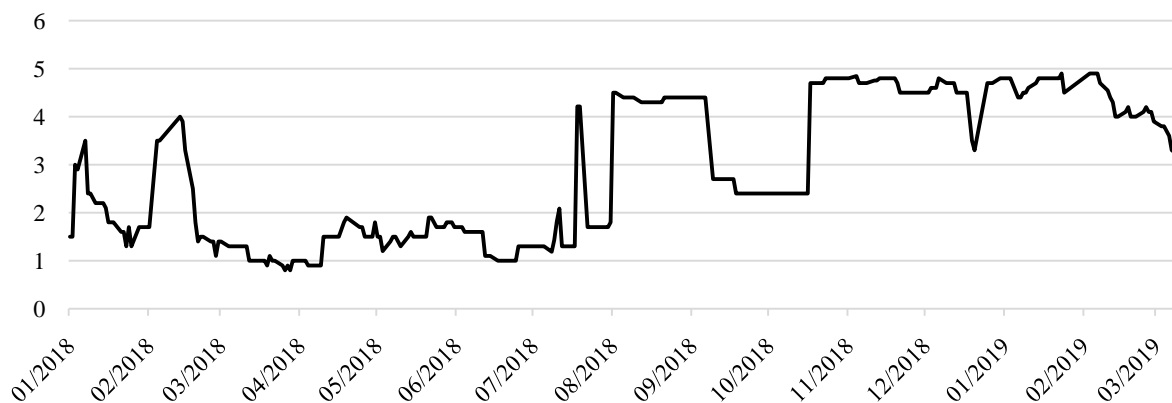
3. Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán

Tuần qua, khối ngoại mua ròng giá trị 40,1 triệu USD (mua ròng 41,4 triệu USD cổ phiếu và bán ròng 1,2 triệu USD trái phiếu). Lũy kế từ đầu năm 2019, khối ngoại mua ròng 375,1 triệu USD trên thị trường chứng khoán chính thức (181,9 triệu USD cổ phiếu và 193,2 triệu USD trái phiếu).

ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA

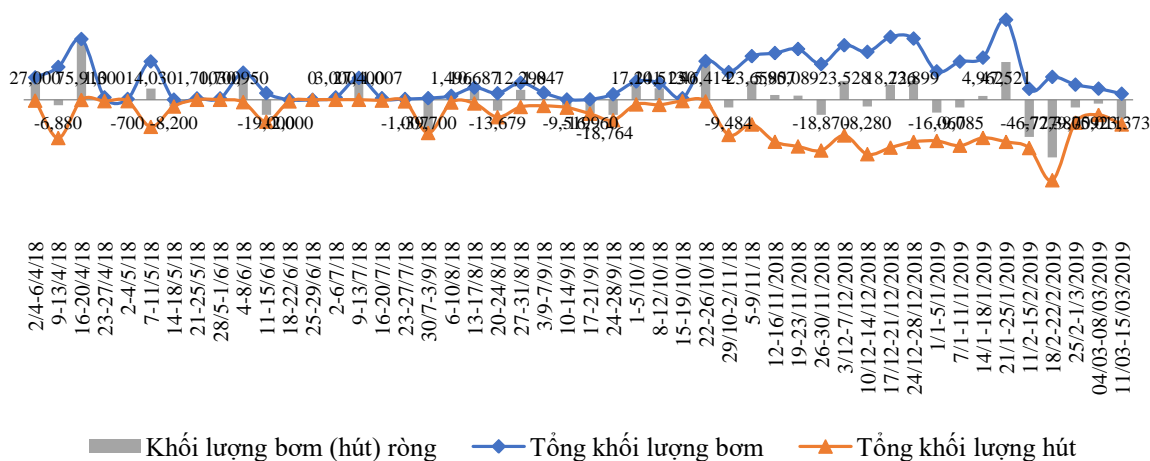
C. PHỤ LỤC

Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng từ 09/01/2018-22/03/2019, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	22/3/2019	So với tuần trước	So với cuối 2018
VN Index	988,71	-1,53%	10,77%
HNX Index	108,09	-2,13%	3,70%
Dow Jones 30 (Mỹ)	25.502	-1,34%	9,32%
FTSE 100 (Anh)	7.208	-0,28%	7,13%
DAX 30 (Đức)	11.364	-2,76%	7,62%
Nikkei 225 (Nhật)	21.627	0,82%	8,06%
Shanghai Composite (TQ)	3.104	2,73%	24,47%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô (Brent)			Gạo			Cà phê			Cao Su		
	Giá	% tăng, giảm so với		Giá	% tăng, giảm so với		Giá	% tăng, giảm so với		Giá	% tăng, giảm so với		Giá	% tăng, giảm so với	
	(USD/toz)	đầu năm	tuần trước	(Usd/Bbl)	đầu năm	tuần trước	(Usd/Cwt)	đầu năm	tuần trước	(Cents/lb)	đầu năm	tuần trước	(JPY/kg)	đầu năm	tuần trước
2/1/2019	1288.9	0.0	0.8	54.9	0.0	1.9	10.4	0.0	2.8	99.5	0.0	-8.3	170.2	0.0	-1.0
25/1/2019	1302.3	1.0	1.6	60.9	10.8	-2.6	10.7	3.4	1.2	102.7	3.2	-2.2	198.0	16.3	-1.6
1/2/2019	1312.7	1.9	0.8	63.2	15.0	3.8	10.6	2.9	-0.5	103.8	4.3	1.1	185.4	8.9	-6.4
8/2/2019	1310.8	1.7	-0.1	61.9	12.7	-2.1	10.3	-0.1	-2.9	102.6	3.1	-1.2	183.3	7.7	-1.1
15/2/2019	1322.7	2.6	0.9	66.6	21.2	7.6	10.1	-2.2	-2.1	97.8	-1.7	-4.7	179.9	5.7	-1.9
22/2/2019	1330.5	3.2	0.6	66.8	21.7	0.4	10.2	-1.4	0.8	96.5	-3.1	-1.4	190.3	11.8	5.8
1/3/2019	1294.1	0.4	-2.7	65.2	18.7	-2.5	10.3	-0.7	0.8	97.0	-2.6	0.5	194.9	14.5	2.4
8/3/2019	1296.2	0.6	0.2	65.8	19.8	1.0	10.4	0.8	1.5	94.5	-5.0	-2.5	187.4	10.1	-3.8
15/3/2019	1299.3	0.8	0.2	67.1	22.3	2.0	10.7	3.7	2.9	93.7	-5.9	-0.9	176.0	3.4	-6.1
22/3/2019	1316.3	2.1	1.3	66.5	21.1	-1.0	11.2	8.0	4.2	95.0	-4.5	1.4	176.9	3.9	0.5

Nguồn: Tradingeconomics

Số liệu ngoại hối đến 25/03/2019

	Ngày 18/03/2019	Ngày 31/12/2018	So với đầu năm	So với cuối tháng trước
USD Index	96.59	96.17	0.43%	0.45%
USD/VND (Tỷ giá trung tâm)	22964	22825	0.61%	0.21%
USD/VND (Tỷ giá NHTM)	23200	23201	0.00%	0.00%
USD/VND (Tỷ giá tự do)	23205	23235	-0.13%	-0.02%
EUR/USD	1.13	1.15	-1.38%	-0.57%
GBP/USD	1.32	1.28	3.32%	-0.53%
USD/CNY	6.71	6.88	-2.46%	-0.22%
USD/JPY	110.0	109.6	0.41%	1.22%
USD/SGD	1.35	1.36	-1.03%	0.22%
USD/KRW	1132	1114	1.62%	-0.53%
USD/TWD	30.83	30.58	0.82%	-0.01%
USD/THB	31.57	32.34	-2.38%	0.03%
USD/INR	68.92	69.57	-0.93%	2.71%
USD/MYR	4.07	4.10	-0.73%	0.02%
USD/IDR	14155	14380	-1.56%	-0.64%

Nguồn: Bloomberg, HSC, Investing.com